

Số: 06/CBTT-VTC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức niêm yết: **Công ty cổ phần Viễn thông VTC**
2. Mã chứng khoán niêm yết: **VTC**
3. Địa chỉ: **750 (lầu 3) Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh**
4. Điện thoại: **028. 38331106** Fax: **028. 38300253**
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Dương Thị Hoàng Cát - Thư ký Công ty**
6. Nội dung công bố thông tin:
 - Báo cáo tài chính công ty mẹ/ Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2022;
 - Giải trình kết quả kinh doanh công ty mẹ và hợp nhất đã kiểm toán năm 2022
7. Địa chỉ website đăng tải toàn bộ nội dung báo cáo: **www.vtctelecom.com.vn**
8. Giải trình kết quả kinh doanh năm 2022:

Kết quả kinh doanh lũy kế năm 2022

Năm 2022, kết quả kinh doanh doanh thu tăng so với năm 2021, tuy nhiên một số dự án bị trì hoãn tiến độ nên doanh thu và lợi nhuận không đạt kế hoạch năm 2022. Kết quả kinh doanh hợp nhất lũy kế đến hết năm 2022 như sau:

- Doanh thu hợp nhất lũy kế đến cuối năm 2022 đạt 261.286 triệu đồng tăng 86% so với năm 2021 và đạt 89% kế hoạch năm 2022.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất lũy kế đến cuối năm 2022 đạt 1.289 triệu đồng tăng 153% so với năm 2021 và đạt 22% kế hoạch năm 2022.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của cổ đông công ty mẹ lũy kế đến cuối năm 2022 đạt 521 triệu đồng tăng 40% so với năm 2021 và đạt 10% kế hoạch năm 2022.

Hiện Công ty đang đẩy nhanh tiến độ các dự án đã triển khai trong năm 2022 đồng thời triển khai các dự án mới để sớm ghi nhận doanh thu và lợi nhuận trong các quý đầu năm 2023.

Giải trình chênh lệch số liệu giữa Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 và Báo cáo tài chính Quý 4/2022 Công ty tự lập:

Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues) có sự chênh lệch số liệu so với Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 4/2022 Công ty tự lập đã công bố vào tháng 01/2023 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022 (trước kiểm toán)	Năm 2022 (sau kiểm toán)	Chênh lệch
Công ty mẹ				
1	Lợi nhuận trước thuế	6,842,712,733	4,016,716,407	(2,825,996,326)
2	Lợi nhuận sau thuế	4,863,847,382	3,209,201,880	(1,654,645,502)
Hợp nhất				
1	Lợi nhuận trước thuế	9,349,823,407	2,641,962,237	(6,707,861,170)
2	Lợi nhuận sau thuế	6,817,614,356	1,289,338,978	(5,528,275,378)
3	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	6.036.107.566	521.284.139	(5.514.823.427)

Nguyên nhân: Phân bổ lại chi phí triển khai dự án, ghi nhận chi phí giá vốn tương ứng với doanh thu phát sinh. Đồng thời ghi nhận thêm chi phí quản lý doanh nghiệp cho các sản phẩm dịch vụ đang triển khai của công ty.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Ban CBTT;
- Web VTC;



Lê Xuân Tiến